

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP HCM

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP DẦU KHÍ**

Mã chứng khoán: PET

Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 6, tòa nhà Petro, số 1-5 Lê Duẩn, P.Bến Nghé,
Q1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3911.7777

Fax: (84-28) 3911.6789

Người thực hiện công bố thông tin: Trần Quang Huy

Địa chỉ: Lầu 6, tòa nhà Petro, 1-5 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM

Điện thoại: (84-28) 3911.7777

Fax: (84-28) 3911.6789

Nội dung thông tin công bố: ☒ 24 giờ ☐ theo yêu cầu ☐ định kỳ:

Nội dung công bố(*):

Tổng công ty Cổ Phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí công bố thông tin Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, cụ thể hóa mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán, phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và cam kết triển khai niêm yết cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty từ ngày 22/09/2022 tại đường dẫn: <https://petrosetco.com.vn/quan-he-co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./



Tài liệu đính kèm:

Nghị quyết số: 54/NQ-DVTHDK

Người được ủy quyền công bố thông tin

(Ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRƯỞNG BAN TC-KT

TRẦN QUANG HUY



Số: 54 /NQ - DVTHDK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 09 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ TỔNG HỢP DẦU KHÍ**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 42/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2022;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí số 50/2022/BB-HQĐT ngày 22 /09 /2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc triển khai Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu, Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 42/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2022. Chi tiết như sau:

I. Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:

Stt	Phương án	Nội dung
1	Tổ chức phát hành	Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu Khí
2	Tên cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí
3	Mã cổ phiếu	PET

Stt	Phương án	Nội dung
4	Sàn niêm yết	HOSE
5	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
6	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
7	Vốn điều lệ trước khi chào bán	904.501.240.000 đồng
8	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	89.837.424 cổ phiếu
9	Số lượng cổ phiếu quỹ	612.700 cổ phiếu
10	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	44.918.712 cổ phiếu
11	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá	449.187.120.000 đồng
12	Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu	1.353.688.360.000 đồng
13	Vốn điều lệ dự kiến sau đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu trả cổ tức	1.443.525.780.000 đồng
14	Mục đích chào bán	Tổng số tiền thu được dự kiến là 673.780.680.000 đồng sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể: trả nợ ngân hàng theo hợp đồng tín dụng hạn mức liên quan đến nghĩa vụ thanh toán cho nhà cung cấp Apple theo Mục 25 “Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán”.
15	Hình thức phát hành	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
16	Đối tượng chào bán	Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của PET tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
17	Tỷ lệ thực hiện quyền và nguyên tắc làm tròn	2:1 (tại ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 02 cổ phiếu sẽ được quyền mua thêm 01 cổ phiếu mới). Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu phân phối không vượt quá tổng số lượng chào bán. <i>Ví dụ:</i> <i>Vào ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách thực hiện</i>

Stt	Phương án	Nội dung
		<i>quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 21 cổ phiếu. Khi đó, số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A được mua thêm trong đợt chào bán này là: $21 \times 1/2 = 10,50$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu mà cổ đông Nguyễn Văn A được quyền mua là 10 cổ phiếu.</i>
18	Nguyên tắc xác định giá chào bán	- Giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu PET tại thời điểm 31/12/2021 theo BCTC hợp nhất đã được kiểm toán là 20.132 đồng. - Giá thị trường: bình quân giá đóng cửa của cổ phiếu PET trong 10 phiên gần nhất (từ ngày 18/05/2022 đến ngày 31/05/2022) là 37.650 đồng/cổ phiếu. - Một số phương pháp định giá tham khảo khác như Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu trên thu nhập mỗi cổ phần (P/E); Phương pháp so sánh chỉ số giá cổ phiếu trên giá trị sổ sách mỗi cổ phần (P/B) như đã được trình bày chi tiết tại Phương án chào bán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.
19	Giá chào bán	Do đây là đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu, để bảo vệ lợi ích của cổ đông và tăng khả năng thành công của đợt chào bán nhằm đảm bảo nguồn vốn phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, giá chào bán cho cổ đông hiện hữu đã được ĐHĐCĐ thông qua là 15.000 đồng/cổ phần.
20	Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu	Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Trong trường hợp tỷ lệ sở hữu của đối tượng mua quyền mua sau khi thực hiện quyền mua cổ phần dẫn đến việc sở hữu tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết vượt quá tỷ lệ phải chào mua công khai theo quy định thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai.
21	Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có)	Cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không chào bán hết trong đợt chào bán (nếu có) đã được ĐHĐCĐ giao cho HĐQT chào bán cho các Nhà đầu tư khác với điều kiện chào bán không thuận lợi hơn so với điều kiện chào bán cho cổ đông hiện hữu (trong đó bao gồm nhưng không giới hạn ở mức giá chào bán không thấp hơn mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu). <i>Lưu ý: việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có) sẽ tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.</i> Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định

Stt	Phương án	Nội dung
		của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
22	Hạn chế chuyển nhượng	Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng trừ trường hợp xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có) tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị Định 155/2020/NĐ-CP.
23	Tỷ lệ sở hữu của Nhà Đầu tư nước ngoài	Căn cứ theo ngày chốt danh sách cổ đông ngày 30/05/2022, tỷ lệ sở hữu của NĐT Nước ngoài tại PET là 2,11%. Căn cứ Công văn số 1932/UBCK-PTTT ngày 08/04/2022 của UBCKNN, tỷ lệ sở hữu của NĐT NN tại PET là 0%. Do đó, nhằm đảm bảo việc chào bán cổ phiếu trong đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này không làm tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư nước ngoài (NĐT NN) tại PET, HĐQT quy định các NĐT NN tại PET tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu vẫn được thực hiện quyền mua nhưng không được nhận chuyển nhượng quyền mua. Ngoài ra, đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có), HĐQT cam kết sẽ không phân phối lại cho các NĐT NN để đảm bảo không làm tăng tỷ lệ sở hữu của NĐT NN tại PET.
24	Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu	50%
25	Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	Bổ sung vốn lưu động cho Công ty, cụ thể sẽ được trình bày tại Điều 2 bên dưới.
26	Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không đạt tỷ lệ thành công như dự kiến	Trong trường hợp số cổ phiếu đăng ký chào bán không phân phối hết như dự kiến, và số vốn huy động được không đạt đủ như mục tiêu đã đặt ra, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT cân nhắc huy động từ các nguồn hợp pháp khác nhằm bổ sung phần vốn còn thiếu. Theo đó, phương án xử lý cụ thể sẽ được trình bày tại Điều 2 bên dưới.
27	Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến sẽ thực hiện trong năm 2022-2023 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
28	Đánh giá mức độ pha loãng giá cổ phiếu sau đợt chào bán	Việc phát hành thêm và chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng: + Pha loãng giá cổ phiếu;

Stt	Phương án	Nội dung
		+ Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu; + Pha loãng giá trị sổ sách; + Pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết. Công ty đã tiến hành tính toán, đánh giá kỹ và đã trình bày chi tiết tại Phương án chào bán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua.
29	Đăng ký lưu ký và Niêm yết bổ sung	Toàn bộ số cổ phiếu chào bán thêm sẽ được đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
30	Nội dung khác	Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành. Thông qua việc sửa đổi Điều 5.1 của Điều lệ Công ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.

II. Phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức:

Stt	Phương án	Nội dung
1	Tổ chức phát hành	Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu Khí
2	Tên cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí
3	Mã cổ phiếu	PET
4	Sàn niêm yết	HOSE
5	Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
6	Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
7	Vốn điều lệ trước khi phát hành	904.501.240.000 đồng
8	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	89.837.424 cổ phiếu
9	Số lượng cổ phiếu quỹ	612.700 cổ phiếu
10	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa	8.983.742 cổ phiếu

11	Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:	89.837.420.000 đồng
12	Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức	994.338.660.000 đồng
13	Mục đích phát hành	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu
14	Tỷ lệ thực hiện quyền/Tỷ lệ phát hành	10% tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 100:10, theo đó, căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ nhận thêm 10 cổ phiếu mới. Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm.
15	Phương thức thực hiện	Cổ đông được chia cổ tức bằng cổ phiếu sẽ thực hiện theo phương thức thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và không được phép chuyển nhượng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu này.
16	Đối tượng phát hành	Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông của PET tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức.
17	Nguồn vốn sử dụng	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán riêng của Công ty mẹ năm 2021 và không được vượt mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính kiểm toán Hợp nhất năm 2021.
18	Thời gian dự kiến thực hiện	Dự kiến thực hiện trong năm 2022-2023 sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
19	Nguyên tắc làm tròn và Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có)	Số cổ phiếu được phát hành thêm sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ. <i>Ví dụ:</i> <i>Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 95 cổ phiếu PET. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số lượng cổ phiếu mới phát hành thêm để trả cổ tức tương ứng là $95 \times 10\% = 9,50$ cổ phiếu mới.</i> <i>Theo nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh, số lượng cổ phiếu của cổ đông Nguyễn Văn A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 9 cổ phiếu, 0,5 cổ phiếu lẻ thập phân sẽ tiến hành hủy bỏ.</i>

20	Phương án sử dụng vốn tăng thêm sau đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức	Sau khi hoàn tất đợt phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung vốn lưu động.
21	Các hạn chế liên quan	Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức bằng cổ phiếu không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành.
22	Cam kết về đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung	ĐHĐCĐ cam kết niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định hiện hành.
23	Cam kết về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư Nước ngoài	Đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ không làm tăng tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư Nước ngoài tại Công ty tính trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
24	Nội dung khác	Thông qua việc tăng vốn điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành. Thông qua việc sửa đổi Điều 5.1 của Điều lệ Công ty để ghi nhận mức vốn điều lệ mới trên cơ sở tổng mệnh giá số lượng cổ phần phổ thông thực tế được phát hành.

Điều 2: Thông qua chi tiết phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty và Phương án xử lý trong trường hợp chào bán cổ phiếu không đạt tỷ lệ thành công như dự kiến.

Căn cứ theo Tờ trình số 37A/TTr-DVTHDK ngày 28/06/2022 và Nghị quyết ĐHĐCĐ số 42/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/06/2022 của Công ty, tổng số tiền thu được dự kiến là 673.780.680.000 đồng sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động của Công ty, cụ thể như sau:

Mục đích	Phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán		Thời hạn giải ngân dự kiến
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	
Trả nợ khoản vay thanh toán tiền hàng cho Apple tại BIDV	300.000.000.000	44,53%	Từ Quý IV/2022 đến Quý I, II/2023
Trả nợ khoản vay thanh toán tiền hàng cho Apple tại MBBank	273.780.680.000	40,63%	Từ Quý IV/2022 đến Quý I, II/2023

Mục đích	Phân bổ vốn thu được từ đợt chào bán		Thời hạn giải ngân dự kiến
	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)	
Trả nợ khoản vay thanh toán tiền hàng cho Apple tại Vietcombank	100.000.000.000	14,84%	Từ Quý IV/2022 đến Quý I, II/2023
Tổng	673.780.680.000	100%	

(Chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty theo Phụ lục đính kèm Nghị quyết này)

- ❖ Trường hợp số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích dự kiến (**thấp hơn 673.780.680.000 đồng**) thì HĐQT sẽ phân bổ số tiền thu được cho từng mục đích theo tỷ trọng nêu trên.
- ❖ Phần huy động vốn thiếu hụt so với dự kiến sẽ được PET cân nhắc và sử dụng riêng lẻ một cách tuần tự hoặc đồng thời các giải pháp như sau:
 - Bổ sung từ vốn vay ngân hàng
 - Các nguồn vốn hợp pháp khác của Công ty.

Điều 3. Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, cụ thể như sau:

Căn cứ theo ngày chốt danh sách cổ đông ngày 30/05/2022, tỷ lệ sở hữu của NĐT Nước ngoài tại PET là 2,11%.

Căn cứ Công văn số 1932/UBCK-PTTT ngày 08/04/2022 của UBCKNN, tỷ lệ sở hữu của NĐT NN tại PET là 0%.

Do đó, nhằm đảm bảo việc chào bán cổ phiếu trong đợt chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu này không làm tăng tỷ lệ sở hữu của NĐT NN tại PET, HĐQT quy định các NĐT NN tại PET tại thời điểm chốt danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu vẫn được thực hiện quyền mua nhưng không được nhận chuyển nhượng quyền mua.

Ngoài ra, đối với số cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu không phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có), HĐQT cam kết sẽ không phân phối lại cho các NĐT NN để đảm bảo không làm tăng tỷ lệ sở hữu của NĐT NN tại PET.

Điều 4: Thông qua cam kết triển khai đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh:

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí
- Mã chứng khoán: PET
- Sàn niêm yết: HOSE

- Mã số doanh nghiệp: 0300452060
- Website: <https://www.petrosetco.com.vn/>
- Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 6, Tòa nhà PetroVietnam, số 01-05 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Quận 1, Tp.HCM
- Điện thoại: (84.28) 3911 7777 Fax: (84.28) 3911 6789
- Nội dung cam kết: Hội đồng quản trị cam kết sẽ triển khai đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 30 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

Điều 5. Giao, ủy Quyền

Hội đồng Quản trị giao, ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc Công ty chuẩn bị các hồ sơ, tài liệu và ký các giấy tờ có liên quan để báo cáo và giải trình với cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và chỉ đạo các phòng ban, bộ phận có liên quan triển khai thực hiện. Chủ tịch HĐQT có thể chỉ đạo/giao/ủy quyền cho Tổng Giám Đốc Công ty thực hiện các công việc nêu trên nếu xét thấy cần thiết nhưng phải đảm bảo tuân thủ theo quy định hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng ban trong Công ty, các Tổ chức và Cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT



PHỤ LỤC

Chi tiết sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu của Công ty
(Đính kèm Nghị quyết của Hội đồng quản trị số 54/NQ-HĐQĐ ngày 22/09/2022)

S t t	Tên chủ nợ	Số nhận nợ (đồng)	Dư nợ hiện tại (đồng)	Số tiền từ đợt chào bán sử dụng để thanh toán khoản vay nợ (đồng)	Mục đích vay nợ	Lãi suất - Kỳ hạn	Thời gian dự kiến trả nợ	Mối quan hệ chủ nợ với công ty và người có liên quan	Hồ sơ kèm theo
1	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân	75.433.336.000	75.433.336.000	74.411.340.390	Bổ sung vốn lưu động		27/01/2023	Không có	
2	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân	138.479.704.000	138.479.704.000	136.603.535.491	Bổ sung vốn lưu động		09/01/2023	Không có	
3	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân	90.207.282.000	90.207.282.000	88.985.124.119	Bổ sung vốn lưu động		06/01/2023	Không có	
Tổng số tiền trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Bình Tân				300.000.000.000					
1	Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sài Gòn	49.408.865.000	49.408.865.000	44.011.227.635	Bổ sung vốn lưu động		18/01/2023	Không có	

S t t	Tên chủ nợ	Số nhận nợ (đồng)	Dư nợ hiện tại (đồng)	Số tiền từ đợt chào bán sử dụng để thanh toán khoản vay nợ (đồng)	Mục đích vay nợ	Lãi suất - Kỳ hạn	Thời gian dự kiến trả nợ	Mối quan hệ chủ nợ với công ty và người có liên quan	Hồ sơ kèm theo
2	Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sài Gòn	30.725.706.000	30.725.706.000	27.369.097.449	Bổ sung vốn lưu động		18/01/2023	Không có	
3	Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sài Gòn	24.690.006.000	24.690.006.000	21.992.763.331	Bổ sung vốn lưu động		16/01/2023	Không có	
4	Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sài Gòn	152.607.039.200	152.607.039.200	135.935.588.502	Bổ sung vốn lưu động		10/01/2023	Không có	
5	Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sài Gòn	49.926.151.000	49.926.151.000	44.472.003.083	Bổ sung vốn lưu động		08/01/2023	Không có	

S t t	Tên chủ nợ	Số nhận nợ (đồng)	Dư nợ hiện tại (đồng)	Số tiền từ đợt chào bán sử dụng để thanh toán khoản vay nợ (đồng)	Mục đích vay nợ	Lãi suất - Kỳ hạn	Thời gian dự kiến trả nợ	Mối quan hệ chủ nợ với công ty và người có liên quan	Hồ sơ kèm theo
	Tổng số tiền trả cho Ngân hàng TMCP Quân Đội - Chi nhánh Sài Gòn			273.780.680.000					
1	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN HCM	114.621.496.000	114.621.496.000	100.000.000.000	Bổ sung vốn lưu động		06/03/2023	Không có	
	Tổng số tiền trả Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - CN HCM			100.000.000.000					

